

# BẢN CHI TIẾT SẢN PHẨM

## Sikaflex<sup>®</sup>-118 Extreme Grab

### CHẤT KẾT DÍNH XÂY DỰNG



### MÔ TẢ

Sikaflex<sup>®</sup>-118 Extreme Grab là hợp chất kết dính 1 thành phần không chứa hàm lượng phthalate độc hại, có đặc tính phát triển cường độ nhanh để bám dính tốt hầu hết các bề mặt vật liệu xây dựng. Phù hợp cho việc thi công trong nhà lẫn ngoài trời.

### ỨNG DỤNG

Là chất keo có thể bám dính tốt trên hầu hết các bề mặt vật liệu xây dựng chẳng hạn như:

- Bê tông
- Gạch
- Hầu hết các loại đá
- Gốm
- Gỗ
- Kim loại
- Kính

### ĐẶC TÍNH/ ƯU ĐIỂM

- Phát triển cường độ rất nhanh
- Cố định vật nặng mà không cần thiết bị gá tạm thời
- Khả năng bám dính tốt
- Mùi rất nhẹ
- Kết dính đàn hồi và chắc chắn

### TÍNH BỀN VỮNG

- Tuân thủ tiêu chuẩn LEED v4 EQc 2
- Được cấp chứng chỉ EMICODE EC 1PLUS.
- Được cấp chứng chỉ RTS M1
- Đạt chứng chỉ Class A+ về hàm lượng chất bay hơi theo quy định của chính phủ Pháp.

### SỰ PHÊ CHUẨN / TIÊU CHUẨN

Sản phẩm đạt các yêu cầu về an toàn theo quy định của Châu Âu EN 15651-1 – Trám khe cho các khu vực không chịu kết cấu của tòa nhà – các yếu tố liên quan mặt dựng: Class F EXT-INT CC 20HM.

### THÔNG TIN SẢN PHẨM

|                   |   |
|-------------------|---|
| Gốc hoá học       | STP cải tiến  |
| Đóng gói          | 290 ml dạng ống, 1 thùng 12 ống   |
| Màu sắc           | Màu trắng   |
| Hạn sử dụng       | 12 tháng kể từ ngày sản xuất  |
| Điều kiện lưu trữ | Sản phẩm phải được bảo quản theo đúng tiêu chuẩn, trong điều kiện còn nguyên, chưa mở và không hư hỏng, được bảo quản ở nơi khô ráo, thoáng mát với nhiệt độ từ +5 °C tới +25 °C. |
| Tỷ trọng          | ~1.40 kg/l (ISO 1183-1)   |

### THÔNG SỐ KỸ THUẬT

|                 |                        |           |
|-----------------|------------------------|-----------|
| Độ cứng Shore A | ~50 (sau 28 ngày)      | (ISO 868) |
| Cường độ kéo    | ~2.2 N/mm <sup>2</sup> | (ISO 37)  |

|                                 |                   |          |
|---------------------------------|-------------------|----------|
| Độ giãn dài tới đứt             | ~350 %            | (ISO 37) |
| Khả năng kháng mở rộng vết rách | ~10 N/mm          | (ISO 34) |
| Nhiệt độ làm việc               | -40 °C tới +80 °C |          |

## THÔNG TIN THI CÔNG

|  |   |   |
|--|---|---|
| Định mức   | <b>1 ống 290 ml</b>   | <b>Kích thước</b>                         |
|  | ~100 điểm hạt   | Đường kính = 30 mm<br>Chiều dày = 4 mm    |
|  | ~5 m dài [1]  | Đầu vôi hình chữ V<br>(~60 ml cho 1m dài) |
| [1] Lưu ý: Đối với vật liệu nặng có thể yêu cầu cần nhiều đường keo thi công hoặc keo cần dày hơn (~120 ml cho 1 m dài). |   |   |
| Sự chảy võng   | 0 mm (20 mm profile, 23 °C)                                 | (ISO 7390)                                |
| Nhiệt độ môi trường  | +5 °C tới +40 °C  |   |
| Nhiệt độ bề mặt  | +5 °C tới +40 °C (tối thiểu 3 °C trên nhiệt độ điểm sương). |   |
| Tốc độ đóng rắn  | ~3 mm trong 24 h (23 °C / 50 % r.h.)                        | (CQP 049-2)                               |
| Thời gian khô bề mặt   | ~15 phút (23 °C / 50 % r.h.)                                | (CQP 019-1)                               |

## HƯỚNG DẪN THI CÔNG

### CHUẨN BỊ BỀ MẶT

Bề mặt phải được làm sạch, khô, đồng nhất và không chứa các chất bẩn chẳng hạn như bụi, dầu, mỡ, vữa xi măng, chất keo cũ và lớp sơn phủ có độ bám dính kém có thể ảnh hưởng đến độ bám dính của keo cần được loại bỏ.

Tuy nhiên để tăng tính hiệu quả bám dính và đạt được độ đồng nhất của keo thì việc sử dụng lớp lót và / hoặc quy trình xử lý bề mặt phải được tiến hành như sau:

#### Bề mặt chất nền đặc chắc

Nhôm, nhôm anod, thép không gỉ, thép mạ kẽm, kim loại được sơn tĩnh điện, gạch men hoặc bề mặt hơi thô ráp cần được chà nhám sơ qua. Lau sạch và xử lý với Sika® Aktivator-205 bằng khăn sạch. Thời gian se mặt > 15 phút (< 6 giờ).

Những kim loại khác chẳng hạn như đồng, đồng thau và hợp chất pha trộn giữa titan-kẽm cần được lau sạch và xử lý trước với Sika® Aktivator-205 bằng khăn sạch. Thời gian se mặt > 15 phút (< 6 giờ). Sau đó quét Sika® Primer-3 N bằng cọ trước khi thi công keo. Thời gian se mặt > 30 phút (< 8 giờ).

Đối với vật liệu PVC phải được lau sạch và xử lý với Sika® Primer-215 bằng cọ quét trước khi thi công keo. Thời gian se mặt > 15 phút (< 8 giờ).

#### Bề mặt chất nền xốp

Bề mặt bê tông, bê tông xốp, vữa và gạch gốc xi măng nên được xử lý Sika® Primer-3 N bằng cọ quét. Thời gian se mặt > 30 phút (< 8 giờ).

Để biết thông tin chi tiết hơn xin vui lòng liên hệ với bộ phận kỹ thuật của Sika.

Lưu ý: Lớp lót là chất làm tăng khả năng bám dính của keo lên bề mặt chất nền. Chúng không phải là chất thay thế cho việc làm sạch bề mặt hay cải thiện đáng kể cường độ của bề mặt chất nền.

## BIỆN PHÁP THI CÔNG / DỤNG CỤ

### Trình tự thi công

Sau khi việc chuẩn bị bề mặt đã hoàn tất, tiến hành lấp keo vào sung và cắt đầu vôi theo khuyến cáo từ nhà sản xuất.

Có thể thi công theo hình tam giác, theo vệt dài hoặc theo điểm tùy thuộc vào từng ứng dụng. Chỉ sử dụng tay để giữ hai vật liệu cần kết dính ở đúng vị trí trước khi keo se mặt. Sai lệch vị trí có thể dễ dàng điều chỉnh và định vị lại trong vài phút đầu tiên sau khi thi công keo. Nếu cần thiết, có thể sử dụng băng dính tạm thời, nêm, hoặc các thiết bị hỗ trợ để giữ các vật liệu kết dính lại với nhau trong thời gian đông cứng ban đầu của keo.

Phần keo thừa khi chưa đông cứng trên bề mặt vật liệu phải được loại bỏ ngay lập tức. Cường độ cuối cùng sẽ đạt được sau thời gian đông cứng hoàn toàn của keo thường từ 24 giờ tới 48 giờ tại 23 °C, tùy thuộc vào điều kiện môi trường và độ dày của lớp keo.

### VỆ SINH DỤNG CỤ

Làm sạch tất cả dụng cụ thi công ngay lập tức sau khi sử dụng bằng Sika® Remover-208. Một khi keo đã đông cứng chỉ có thể làm sạch bằng cơ học.

Để lau chùi những vùng da bị dính keo sử dụng Sika® Cleaning Wipes-100.

## TÀI LIỆU CHI TIẾT HƠN

Tài liệu về xử lý bề mặt của chất trám khe và kết dính.

## CHÚ Ý QUAN TRỌNG

- Để đảm bảo khả năng hoạt động tốt, nhiệt độ của keo nên ở mức +20 °C.
- Sự thay đổi nhiệt độ cao trong suốt quá trình thi công không được khuyến cáo (dịch chuyển keo trong quá trình đông cứng).

- Trước khi kết dính, cần kiểm tra độ bám dính và độ bền của sơn và lớp phủ bằng cách thực hiện một đường cắt nhỏ.
- Sikaflex®-118 Extreme Grab có thể được sơn phủ với hầu hết hệ thống sơn phủ gốc nước và sơn phủ thông thường. Tuy nhiên, sơn phải được thử nghiệm để đảm bảo khả năng tương thích bằng cách thực hiện các thử nghiệm sơ bộ. Các kết quả tốt nhất có được khi keo đông cứng hoàn toàn trước. Lưu ý: Hệ thống sơn không có tính linh hoạt có thể làm giảm độ đàn hồi của keo và dẫn đến nứt màng sơn.
- Sự thay đổi màu sắc có thể xảy ra do tiếp xúc với hóa chất, nhiệt độ cao và / hoặc bức xạ tia cực tím (đặc biệt là với màu trắng). Tuy nhiên, sự thay đổi màu sắc chỉ là trạng thái tự nhiên hợp với nguyên tắc thẩm mỹ và không gây ảnh hưởng đến chất lượng cũng như độ bền của sản phẩm.
- Luôn luôn sử dụng Sikaflex®-118 Extreme Grab cùng với các thiết bị gá cơ học cho các ứng dụng trên cao hoặc các vật quá nặng.
- Đối với các vật rất nặng cần sử dụng kèm với các thiết bị gá tạm thời cho đến khi Sikaflex®-118 Extreme Grab hoàn toàn đông cứng.
- Thi công keo trên toàn bộ bề mặt vật liệu không được khuyến cáo vì phần bên trong của lớp keo không bao giờ có thể đông cứng được.
- Trước khi sử dụng Sikaflex®-118 Extreme Grab trên bề mặt đá tự nhiên, vui lòng liên hệ với phòng kỹ thuật của Sika.
- Không được sử dụng Sikaflex®-118 Extreme Grab trên bề mặt nhựa đường, cao su tự nhiên, cao su EPDM hoặc trên bất kỳ vật liệu xây dựng nào có thể làm rỉ dầu, nhựa hay dung môi có thể gây ảnh hưởng đến chất kết dính.
- Không được sử dụng Sikaflex®-118 Extreme Grab trên bề mặt polyethyl- ene (PE), polypropylene (PP), polytetrafluoroethyl- ene (PTFE / Teflon), và những vật liệu nhựa nhân tạo. Thử nghiệm sơ bộ phải được tiến hành hoặc liên hệ với phòng kỹ thuật của Sika.
- Không được sử dụng Sikaflex®-118 Extreme Grab để kết dính kính nếu phần keo kết dính tiếp xúc trực tiếp với ánh nắng mặt trời.
- Không được sử dụng Sikaflex®-118 Extreme Grab cho kết dính kết cấu.
- Khi chưa đông cứng keo Sikaflex®-118 Extreme Grab không được tiếp xúc với những sản phẩm có chứa cồn vì điều này có thể gây trở ngại tới quá trình đông cứng của keo.

## THÔNG TIN CƠ BẢN CỦA SẢN PHẨM

Tất cả thông số kỹ thuật trong tài liệu này đều dựa trên kết quả ở phòng thí nghiệm. Các dữ liệu đo thực tế có thể khác tùy theo trường hợp cụ thể.

## GIỚI HẠN ĐỊA PHƯƠNG

Lưu ý rằng tùy theo kết quả yêu cầu từng địa phương riêng biệt mà tính năng sản phẩm có thể thay đổi từ nước này sang nước khác. Vui lòng xem tài liệu kỹ thuật sản phẩm địa phương để biết mô tả chính xác về khu vực thi công.

## SINH THÁI HỌC, SỨC KHOẺ VÀ AN TOÀN

Để biết thông tin và được tư vấn về an toàn sử dụng, lưu trữ và thải bỏ sản phẩm thuộc nhóm hóa chất, người sử dụng nên tham khảo Tài Liệu An Toàn Sản Phẩm mới nhất về lý tính, sinh thái, tính độc hại và tài liệu an toàn liên quan khác.

## LƯU Ý PHÁP LÝ

Các thông tin, và đặc biệt, những hướng dẫn liên quan đến việc thi công và sử dụng cuối cùng của các sản phẩm Sika, được cung cấp với thiện chí của chúng tôi dựa trên kiến thức và kinh nghiệm hiện tại của Sika về sản phẩm trong điều kiện được lưu trữ đúng cách, sử dụng và thi công trong điều kiện bình thường theo hướng dẫn của Sika. Trong ứng dụng thực tế, chúng tôi không bảo đảm sản phẩm sẽ phù hợp với một mục đích cụ thể nào đó nếu có sự khác biệt về vật tư, cốt liệu và điều kiện thực tế của công trường, cũng như không có một ràng buộc pháp lý nào đối với chúng tôi ngụ ý từ các thông tin này hoặc từ một hướng dẫn bằng văn bản, hay từ bất cứ một sự tư vấn nào. Người sử dụng sản phẩm này phải thí nghiệm xem sản phẩm có phù hợp với mục đích thi công họ mong muốn không. Sika có quyền thay đổi đặc tính của sản phẩm mình. Quyền sở hữu của bên thứ ba phải được chú ý. Mọi đơn đặt hàng chỉ được chấp nhận dựa trên Bảng Điều Kiện Bán Hàng hiện hành của chúng tôi. Người sử dụng phải luôn tham khảo Tài Liệu Kỹ Thuật mới nhất của sản phẩm. Chúng tôi sẽ cung cấp các tài liệu này theo yêu cầu.

### Công ty Sika Hữu Hạn Việt Nam

Khu Công Nghiệp Nhơn Trạch 1  
Huyện Nhơn Trạch, Đồng Nai, Việt Nam  
Tel: (84-251) 3560 700  
Fax: (84-251) 3560 699  
sikavietnam@vn.sika.com  
vnm.sika.com



Bản chi tiết sản phẩm  
Sikaflex®-118 Extreme Grab  
Tháng Một 2019, Hiệu đính lần 04.01  
02051302000000046

Sikaflex-118ExtremeGrab-vi-VN-(01-2019)-4-1.pdf